

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **14/2022/HS-ST**

Ngày: 04/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Thoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đông An

2. Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

- *Thư ký phiên tòa: Bà Trần Cẩm Duyên* - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Dũng* - Kiểm sát viên.

Trong ngày **04** tháng **3** năm **2022** tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh P, sinh ngày 21/11/1989 – Giới tính: Nam

Nơi sinh: Huyện K, tỉnh Kiên Giang

Nơi ĐKTT: Ấp C, xã H, huyện K, tỉnh Kiên Giang

Chỗ ở: Ấp CTT, xã C, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ học vấn: 5/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;

Con ông: Nguyễn Văn L (sống) và bà Nguyễn Thị M (sống)

Anh, chị em ruột có 02 người (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2008)

Vợ: Hồ Thị Thanh N, sinh năm 1998

Con: 01 người, sinh năm 2020

Tiền án, tiền sự: chưa.

Về nhân thân: Ngày 09/10/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Sau đó bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 07/01/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngày 23/10/2014, chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Ngày 10/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 74/QĐ - XPVPHC ngày 10/7/2018 đối với Nguyễn Thanh P, thời hạn 18 (mười tám) tháng. Ngày 22/06/2019, chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2021

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 18/10/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên Nguyễn Thanh P gọi điện thoại cho một người đàn ông tên G (chưa rõ nhân thân) hỏi mua ma túy, G đồng ý và hẹn P giao ma túy tại nhà của P thuê ở tổ 9, ấp CTT, xã C, Phú Quốc, Kiên Giang. Khoảng 23 giờ cùng ngày G chạy xe moto đến nhà P bán cho P 02 (hai) bịch ma túy với giá 5.000.000 đồng, sau khi mua ma túy P đã cất giấu 01 (một) bịch trong hộp giấy màu đen để dưới bàn và 01 (một) bịch cất giấu trong bao thuốc lá hiệu 555 để trên đầu tủ trong phòng. Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 19/10/2021 Công an thành phố Phú Quốc đến kiểm tra hành chính nhà P thì phát hiện P đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt quả tang.

Ngày 27/10/2021, Nguyễn Thanh P bị Cơ quan điều tra - Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, tạm giam để điều tra.

*** Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 02 (hai) bịch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 4cm x 7cm, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, số IMEI: 359304066515142, thu giữ của Nguyễn Thanh P, máy đã qua sử dụng.

*** Tại bản kết luận giám định số:** 985/KL - KTHS ngày 26/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 02 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 8,6098 gam;

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ - CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 985/KL - KTHS ngày 26/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSPQ ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Thanh P từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể rắn, màu trắng, còn lại sau giám định có khối lượng là 8,5227 gam (đựng trong 02 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu có niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 985/2021;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, số IMEI: 359304066515142, thu giữ của Nguyễn Thanh P, máy đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, tang vật là ma túy và chiếc điện thoại, bị cáo P thừa nhận là của bị cáo dùng để gọi điện thoại mua ma túy về cất giữ để sử dụng.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã gọi điện thoại mua ma túy của một người đàn ông tên Năm G (chưa rõ nhân thân) để sử dụng, P giấu ma túy trong nhà thì bị lực lượng công an kiểm tra hành chính bắt quả tang P đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua giám định đã kết luận khối lượng ma túy trong 02 bịch nylon P tàng trữ là 8,6098 gam là chất ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là khối lượng Methamphetamine từ 05 gam đến dưới 30 gam theo cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có mức án từ 05 năm đến 10 năm tù.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác. Mặc dù bị cáo đã từng sử dụng ma túy, từng bị Tòa án ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo vẫn mua ma túy về cất giữ để sử dụng, cho thấy bị cáo chưa biết ăn năn hối cải. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên về nhân thân bị cáo đã từng bị Toà án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” đã được xoá án tích và bị Toà án Phú Quốc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt và không còn tiền sự, nhưng bị cáo chưa thấy đây là bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn phạm tội, cho thấy bị cáo chưa biết ăn năn, hối cải.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể rắn, màu trắng, còn lại sau giám định có khối lượng là 8,5227 gam (đựng trong 02 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu có niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 985/2021;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, số IMEI: 359304066515142, thu giữ của Nguyễn Thanh P, máy đã qua sử dụng.

[6]. Đối với người tên Năm G, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ, khi nào bắt được xử lý sau.

[7]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đề nghị về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ pháp luật: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt

1/ Nguyễn Thanh P: 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 19/10/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể rắn, màu trắng, còn lại sau giám định có khối lượng là 8,5227 gam (đựng trong 02 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu có niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 985/2021;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, số IMEI: 359304066515142, thu giữ của Nguyễn Thanh P, máy đã qua sử dụng.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 09/QĐ-VKSPQ-HS ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ TP. Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA TP. Phú Quốc;
- CCTHA TP. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Kim Thoa